

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 54/NQ-HĐT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về sửa đổi, bổ sung một số điều và sửa đổi phụ lục của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-ĐHSP ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy năm 2024 của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo; Trường phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm áp dụng cho khóa đào tạo K59 trở đi.

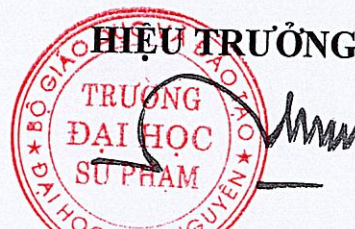
Điều 2. Chuẩn đầu ra là căn cứ để đánh giá rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Đào tạo, Trường phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục, trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *Qu*

- Như Điều 3 (để t/h);

- Lưu: VT, ĐT, BĐCLGD (04).



PGS.TS. Mai Xuân Trường

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC MẦM NON**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914 /QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)*

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

PLO1. Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong cuộc sống và thực tiễn công việc của bản thân.

** Kiến thức chuyên môn*

PLO2. Phân tích được kiến thức toàn diện, chuyên sâu về luật và thực thi pháp luật trong cơ sở giáo dục mầm non (GDMN); sinh lý học trẻ em, dinh dưỡng, vệ sinh và phòng bệnh trẻ em; ngôn ngữ, khoa học công nghệ, tình cảm xã hội, văn hoá, văn học và nghệ thuật cho trẻ em mầm non.

PLO3. Phân tích được kiến thức toàn diện, chuyên sâu về tâm lý học mầm non, giáo dục học và nghiên cứu khoa học GDMN; quản lý giáo dục, phát triển chương trình GDMN, phát triển môi trường giáo dục và tư vấn GDMN; tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em ở trường mầm non.

PLO4. Vận dụng được kiến thức chuyên sâu, hiện đại của khoa học tâm lý học lứa tuổi mầm non và giáo dục trẻ mầm non trong xây dựng, tổ chức và đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá chương trình giáo dục trẻ tại cơ sở GDMN.

1.2. Về kĩ năng

** Kĩ năng chuyên môn*

PLO5. Lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá được hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ em ở phạm vi nhóm/lớp theo chương trình GDMN.

PLO6. Lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá được sự phát triển của trẻ, hoạt động giáo dục trẻ em ở phạm vi nhóm/lớp theo chương trình GDMN; đánh giá bản thân và giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục theo một số tiêu chí của Chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục mầm non.

PLO7. Tổ chức được môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ tại cơ sở GDMN; quản lý được nhóm/lớp theo quy định.

PLO8. Thực hiện được hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục, nghiên cứu sư phạm ứng dụng trong GDMN.

PLO9. Thực hiện được hoạt động tư vấn GDMN và thích ứng với yêu cầu phát triển nghề nghiệp.

** Kĩ năng chung*

P. Cao

PLO10. Thực hiện giao tiếp sư phạm mầm non, giải quyết vấn đề, tự học, làm việc nhóm hiệu quả.

PLO11. Ứng dụng được công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, giáo dục, đánh giá và quản lý trẻ em tại cơ sở GDMN.

PLO12. Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

1.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO13. Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo và quy chế dân chủ ở trường mầm non.

PLO14. Thể hiện được năng lực làm việc độc lập và tự học suốt đời; đổi mới, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề chuyên môn tại cơ sở GDMN.

PLO15. Thể hiện được quan điểm cá nhân trước vấn đề cần giải quyết; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể, nhà trường về các nhiệm vụ được giao.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên tại cơ sở GDMN, trung tâm GDMN.
- Chuyên viên về GDMN tại cơ quan quản lý giáo dục.
- Chuyên gia tư vấn GDMN.
- Nghiên cứu viên về GDMN tại cơ quan nghiên cứu giáo dục.
- GV tại cơ sở đào tạo giáo viên mầm non.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

Học thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành GDMN và chuyên ngành gần của ngành giáo dục mầm non ở trong và ngoài nước. 